

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/9/2019

V/v : Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Dung

Bà Nguyễn Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đoan Vĩ 1 xã Thanh Hải huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam.

Bị đơn: Anh Lê Xuân D – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Văn Minh xã Yên Trung huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị H, anh D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Phạm thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Lê Xuân D trên cơ sở tự nguyện và đã được UBND xã Yên Trung huyện Ý Yên tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 19/01/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D hay rượu chè đánh đập vợ con, mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên can nhưng anh D không thay đổi. Chị và anh D đã ly thân

và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 12 năm 2016 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh D nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh D có 01 con chung là cháu Lê Hải Phong, sinh ngày 06/01/2016. Hiện cháu Phong đang sống cùng chị nên chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh D nhưng anh D không đến Tòa án để làm việc. Ông Lê Văn Dư là bố đẻ anh D cho biết: Chị H và anh D chung sống có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Trung vào năm 2015. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào gia đình ông không rõ. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh D và gia đình ông nhất chí. Chị H và anh D có 01 con chung là cháu Lê Hải Phong, sinh ngày 06/01/2016, hiện đang sống cùng chị H. Chị H và anh D không có tài sản chung hay nợ chung với nhau. Anh D và gia đình ông đã nhận được các giấy tờ của Tòa án gửi cho anh D nhưng do bận công việc nên anh D không đến Tòa án để làm việc được đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Phạm Thị H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn D ở thôn Văn Minh xã Yên Trung huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị Phạm Thị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh Lê Văn D được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thông nhất xét xử vắng mặt chị H, anh D.

[2]. Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Lê Văn D được xác lập vào ngày 19/01/2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Trung huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong thời gian

chung sống, anh chị không có sự tôn trọng nhau, không tìm được tiếng nói chung, anh chị đã ly thân chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ năm 2016 đến nay, chị H xác định không còn tình cảm với anh D nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Anh D đã nhận được các giấy tờ của Tòa án nhưng cố tình vắng mặt, ông Lê Văn Dư là bố đẻ anh D xác nhận anh D đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của chị H. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Hải Phong, sinh ngày 06/01/2016, hiện đang sống cùng chị H. Anh D và gia đình nhất trí để chị H nuôi con nên HĐXX xét thấy nên giao cháu Lê Hải Phong cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị H xác định không có, không đề nghị Tòa án quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 35, 39, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Lê Văn D

2. Về con chung: Giao cháu Lê Hải Phong, sinh ngày 06/01/2016 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001212 ngày 12/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên . Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị H, anh D được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Trung;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Thị Minh Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Tâm

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Trung;

- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Thị Minh Tâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Tâm

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tiến Mãn